

Số: /QHTL

Hà Nội, ngày 10/8/2018

## BẢN TIN

### DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH THỦY LỢI CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ DÂN SINH Lưu vực sông cái Ninh Hòa, sông Cái Nha Trang và vùng phụ cận tỉnh Khánh Hòa (Tuần từ 10/8 đến 16/8/2018)

#### I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC

##### 1.1. Lượng mưa

TT	Trạm	Lượng mưa trong tuần (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ đầu năm 2018 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%) (So sánh với cột (4))			Dự báo tình hình mưa trong tuần tới (10/8-16/8) (mm)
				TB nhiều năm	Năm 2016	Năm 2015	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Ninh Hòa	5,00	107,00	-52%	0%	+64%	6
2	Đồng Trăng	0,00	90,00	-40%	-26%	+9%	14
3	Nha Trang	13,00	195,10	-16%	+24%	+77%	16
4	Cam Ranh	12,40	227,52	+2%	+63%	+218%	5
	<b>Trung bình</b>	<b>7,6</b>	<b>154,91</b>	<b>-27%</b>	<b>+15%</b>	<b>+92%</b>	<b>10</b>

**Nhận xét:** Lượng mưa cộng dồn các trạm đo mưa chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tính đến thời điểm hiện tại thấp hơn trung bình nhiều năm -27% và lớn hơn năm hạn 2015 là +92%, lượng mưa dự báo trong tuần tới là khoảng 10 mm.

##### 1.2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

###### Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2016	2015		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Am Chúa	4,69	16%	-10%	-22%	+11%	Tăng	17%
2	Cam Ranh	22,10	24%	-12%	-8%	+16%	Giảm	20%
3	Cây Sung	0,50	34%	-11%	-18%	+30%	Tăng	61%
4	Đá Bàn	75,00	20%	-9%	+6%	+15%	Giảm	19%
5	Đá Đen	3,43	21%	-15%	-5%	+15%		-
6	Đồng Bò	0,70	67%	+5%	-16%	+47%	Giảm	66%
7	Hoa Sơn	19,18	36%	-7%	-10%	-1%	Tăng	37%
8	Láng Nhót	2,10	46%	-6%	-10%	+15%	Tăng	72%
9	Suối Dầu	32,78	32%	-6%	-17%	+15%	Tăng	34%
10	Suối Hành	9,49	32%	+6%	+17%	+30%	Tăng	44%
11	Suối Lớn	0,22	77%	+18%	+45%	+32%	Tăng	100%
12	Suối Luông	0,62	19%	-21%	-16%	+2%	Tăng	46%
13	Suối Sim	1,31	28%	-19%	-27%	-23%	Tăng	42%
14	Suối Trâu	9,81	18%	-18%	-6%	+12%	Tăng	25%
15	Tiên Du	9,81	25%	-22%	-32%	-17%	Tăng	27%
16	Ea Krông Rou	35,90	12%	-12%	-4%	-5%	Giảm	8%

TT	Tên công trình	Dung tích trữ thiết kế (triệu m <sup>3</sup> )	W trữ hiện tại so với W <sub>tk</sub> (%)	Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm (+/-) (Chênh lệch cột (3) với các năm)			Dự báo xu thế nguồn nước	Dự kiến W trữ cuối vụ (%)
				TBNN	2016	2015		
17	Bến Ghe	0,22	95%	+2%	+0,2%	+5%	Tăng	100%
18	Hòn Khói	1,20	92%	+4%	+0,2%	+8%		-
19	Đá Mài	2,60	30%	-25%	-32%	-35%		-
20	Bà Bác	0,20	100%	+36%	+50%	+85%		100%
21	Cây Bứa	0,80	51%	+1%	-4%	+13%		-
22	Sở Quan	0,20	90%	+3%	+0,3%	+0,2%	Giảm	52%
23	Ba Dùi	0,23	91%	+3%	+0,1%	+9%	Tăng	100%
24	Bàu Sang	0,04	100%	+13%	+0,1%	+25%		-
25	Đồng Mộc	0,70	97%	+2%	+1%	+1%	Tăng	100%
26	Đồng Hăng							-
27	Bích Đàm	0,23	91%	+3%	-4%	+9%		-
28	Tà Rục	23,90	51%	-31%	-49%	-49%	Giảm	49%
	Tổng cộng	<b>258,0</b>	<b>27%</b>	<b>-12%</b>	<b>-9%</b>	<b>+4%</b>		

### Nhận xét:

Tổng dung tích trữ thiết kế của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 258 triệu m<sup>3</sup>. Hiện tại, tổng dung tích là 69,57 triệu m<sup>3</sup>, đạt 27% so với thiết kế. Với tình hình nguồn nước như trên, các hồ có dung tích trên 50% DTTK tiếp tục bố trí sản xuất theo kế hoạch vụ Hè Thu 2018. Một số hồ có dung tích nhỏ, dung tích trữ vẫn thấp: Suối Trầu (18% DTTK), Am Chúa (16% DTTK), Cây Sung (34% DTTK), Láng Nhót (46% DTTK), đặc biệt là hồ Suối Trầu chỉ đủ cấp nước cho sinh hoạt, trong một vài tuần sắp tới nếu không có mưa bổ sung thì các hồ này sẽ bị cạn nước.

## II. KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH HẠN HÁN

### 2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi

Khả năng cấp nước trong vụ Hè Thu 2018: Dựa vào số liệu dự báo mưa, nguồn nước hiện có tại các hồ chứa trong vùng, kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2018 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, tính toán cân bằng nước cho thấy:

- ✓ Có 18/28 công trình đảm bảo cấp nước 100% vụ Hè Thu 2018.
- ✓ Có 4/28 công trình: Hồ Am Chúa chỉ đảm bảo cấp nước 78% so với kế hoạch; hồ Cây Sung chỉ đảm bảo 57% so với kế hoạch; hồ Láng Nhót chỉ đảm bảo 95% so với kế hoạch; hồ Suối Trầu chỉ đảm bảo 5% so với kế hoạch. Tổng diện tích không bố trí sản xuất là khoảng 578 ha.
- ✓ Có 2/28 công trình (hồ Đá Đen, hồ Cây Bứa) không bố trí tưới vụ Hè Thu năm 2018.
- ✓ Có 4/28 công trình (hồ Hòn Khói, hồ Đá Mài, hồ Đồng Hăng, hồ Bích Đàm) cấp nước cho sinh hoạt và công nghiệp không bố trí diện tích tưới.
- ✓ Tổng diện tích đảm bảo tưới của 28 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa là 9.416/9.996 ha.

TT	Tên công trình	Dung tích so với thiết kế (%)	Nhiệm vụ sản xuất (ha)	Dự báo vụ Hè Thu 2018			Ghi chú
				Dung tích dự báo so với TK (%)	Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)	
1	Am Chúa	16%	374,15	17%	78,27%	292,84	Thiếu nước
2	Cam Ranh	24%	749,51	20%	Đủ nước 100%	749,51	Đủ nước
3	Cây Sung	34%	69,67	61%	56,94%	39,67	Thiếu nước
4	Đá Bàn	20%	4.104,78	19%	Đủ nước 100%	4.104,78	Đủ nước
5	Đá Đen	21%	Không bố trí tưới vụ HT	-			Không bố trí tưới vụ HT
6	Đồng Bò	67%	7,26	66%	Đủ nước 100%	7,26	Đủ nước
7	Hoa Sơn	36%	793,74	37%	Đủ nước 100%	793,74	Đủ nước
8	Láng Nhót	46%	384,44	72%	95,49%	367,08	Thiếu nước
9	Suối Dầu	32%	1.649,71	34%	Đủ nước 100%	1.649,71	Đủ nước
10	Suối Hành	32%	248,27	44%	Đủ nước 100%	248,27	Đủ nước
11	Suối Lớn	77%	38,55	100%	Đủ nước 100%	38,55	Đủ nước
12	Suối Luông	19%	72,00	46%	Đủ nước 100%	72,00	Đủ nước
13	Suối Sim	28%	2,00	42%	Đủ nước 100%	2,00	Đủ nước
14	Suối Trầu	18%	473,59	25%	4,86%	23,00	Thiếu nước
15	Tiên Du	25%	72,96	27%	Đủ nước 100%	72,96	Đủ nước
16	Ea Krông Rou	12%	480,00	8%	Đủ nước 100%	480,00	Đủ nước
17	Bến Ghe	95%	48,00	100%	Đủ nước 100%	48,00	Đủ nước
18	Hòn Khói	92%	Cấp nước CN (Vinashine)	-			Cấp nước CN (Vinashine)
19	Đá Mài	30%	Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
20	Bà Bác	100%	29,69	100%	Đủ nước 100%	29,69	Đủ nước
21	Cây Bứa	51%	Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
22	Sở Quan	90%	50,00	52%	Đủ nước 100%	50,00	Đủ nước
23	Ba Dùi	91%	5,60	100%	Đủ nước 100%	5,60	Đủ nước
24	Bàu Sang	100%	30,00	-	Đủ nước 100%	30,00	Đủ nước
25	Đồng Mộc	97%	30,00	100%	Đủ nước 100%	30,00	Đủ nước
26	Đồng Hăng		Không bố trí tưới	-			Không bố trí tưới
27	Bích Đàm	91%	Cấp nước sinh hoạt & công nghiệp	-			Cấp nước sinh hoạt & công nghiệp
28	Tà Rục	51%	281,68	49%	Đủ nước 100%	281,68	Đủ nước
<b>Tổng công</b>		<b>27%</b>				<b>9.416</b>	

## 2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

Bảng tổng hợp thông tin nguồn nước và nhu cầu nước vùng nằm ngoài công trình thủy lợi theo kịch bản kiến nghị tính toán.

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
			Năm Min	Năm TB	Năm Max	
Ninh Hòa	Thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh	113	+65%	-52%	-73%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
Đồng Trăng	Huyện Diên Khánh, Khánh Vĩnh	104	+45%	-40%	-63%	Khả năng xảy ra hạn cục bộ
Nha Trang	TP Nha Trang	211	+135%	-15%	-58%	Rủi ro hạn thấp

Trạm	Vùng	Mưa hiện trạng và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
			Năm Min	Năm TB	Năm Max	
Cam Ranh	TP Cam Ranh, Cam Lâm, Khánh Sơn	233	+297%	-1%	-49%	Rủi ro hạn thấp
	<b>Trung bình</b>		<b>+135%</b>	<b>-27%</b>	<b>-61%</b>	

### **Nhận xét:**

Đối với vùng thị xã Ninh Hòa, huyện Vạn Ninh và vùng huyện Diên Khánh, huyện Khánh Vĩnh, lượng mưa dự báo đạt thấp hơn TBNN lần lượt là -52% (trạm Ninh Hòa) và -40% (trạm Đồng Trăng), dự báo khả năng rủi ro hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất nằm ngoài các công trình thủy lợi phụ thuộc nước mưa trong vùng là tương đối cao. Khi nhu cầu nước tự phát vượt quá khả năng đáp ứng của nguồn nước mặt và nước ngầm hiện có gây nên tình trạng hạn hán cục bộ cần có giải pháp tích trữ nước khi trời mưa và sử dụng nước tiết kiệm.

Đối với vùng thành phố Nha Trang và vùng thành phố Cam Ranh, huyện Cam Lâm, huyện Khánh Sơn, mưa lũy kế từ đầu năm 2018 đến hết vụ Hè Thu 2018 dự báo ở mức thấp hơn so với TBNN khoảng -15% (trạm Nha Trang) và -1% (trạm Cam Ranh) như vậy khả năng rủi ro hạn hán thiếu nước đối với các vùng sản xuất phụ thuộc nước mưa trong vùng không cao. Tuy nhiên vẫn cần phải sử dụng nước tiết kiệm.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Nguồn nước hiện tại trong các công trình thủy lợi cộng với lượng mưa bổ sung được dự báo trong thời gian tới cơ bản đảm bảo cấp cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu 2018. Tuy nhiên vẫn cần sử dụng nước tiết kiệm để đảm bảo nguồn nước phục vụ nhu cầu cho các giai đoạn tiếp theo.

Đối với những vùng tưới không sử dụng nước từ các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán trong vụ Hè Thu 2018 được dự báo tương đối cao, do trong vùng mùa khô có lượng mưa rất thấp kết hợp với thời tiết nắng nóng và gió nhiều nên việc đáp ứng nhu cầu nước cho cây trồng vẫn luôn tiềm ẩn khả năng xảy ra hạn hán, đặc biệt là các vùng sản xuất tập trung. Vì vậy đối với tỉnh Khánh Hòa vẫn cần tích trữ nước đồng thời sử dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, giảm tổn thất bốc hơi mặt ruộng và các công cụ lưu trữ nước khác.

**Bản tin tiếp theo sẽ phát hành vào ngày 17/8/2018.**